TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 03 năm 2019
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Hân.
2. Bà Hoàng Nữ Quyên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Trung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 224/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1982. Có mặt.
- *Bị đơn:* Anh Hà Văn Kh - Sinh năm 1979. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đều Trú tại: Khu 10, Xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Phương Th trình bày: Chị và anh Hà Văn Kh tự nguyện kết hôn, có đăng ký kêt hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 23 tháng 11 năm 2004. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Ngay từ thời gian đầu vợ chồng đã không hòa thuận do không hợp nhau, nên thường bất đồng quan điểm trong làm ăn , sinh hoạt, Anh Kh lại có tính gia trưởng, hay uống rượu say đánh chửi vợ con, từ đó vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2016 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Kh để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng Anh Kh không đến tòa án, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương và gia đình để tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho Anh Kh nhưng Anh Kh không nhận nên tòa án đã lập biên bản về việc Anh Kh không nhận các văn bản tố tụng của tòa án giao.

Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng có hai con chung là Hà Thanh H, sinh ngày 15/01/2006 và Hà Thanh Th, sinh ngày 18/12/2007. Sau ly hôn chị xin được trực tiếp

nuôi cả hai con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành, chị tự nguyện không yêu cầu Anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Chị Th trình bày chị có tài sản riêng là 100 m2 đất thổ cư và 1532,4 m2 đất cây lâu năm, đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất số: BO 673268 ngày 12/12/2013, tại thửa số 37, tờ bản đồ số 83, tại khu 10, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Đây là tài sản do bố mẹ đẻ của chị cho riêng chị từ năm 1999. Nếu ly hôn chị xin sử dụng toàn bộ diện tích đất trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điều 56, 58 , khoản 1 điều 62 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho Chị Nguyễn Thị Phương Thđược ly hôn anh Hà Văn Kh, về con chung: Giao cho Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cả hai con chung, Chị Th không yêu cầu Anh Kh cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Các mối quan hệ khác về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; giao cho Chị Th được quyền sử dụng 100 m2 đất thổ cư và 1532,4 m2 đất cây lâu năm theo giấy chứng nhận QSD đất số: BO 673268 ngày 12/12/2013, tại thửa số 37, tờ bản đồ số 83, tại khu 10, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Về án phí: Chị Th là hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho Chị Th theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho Anh Kh, Chị Th để hòa giải nhưng Anh Kh cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi Anh Kh, Chị Th sinh sống thì được khu cho biết Chị Th và Anh Kh có sảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm,đánh cãi, chửi nhau nhiều lần, khu đã phải đến giải quyết. Nay Chị Th xin ly hôn Anh Kh đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương Thvà anh Hà Văn Kh tự nguyện kết hôn , có đăng ký kêt hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 23 tháng 11 năm 2004, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống chỉ hòa thuận được thời gian ngắn thì sảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, nên thường bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, Anh Kh thường xuyên đánh Chị Th, vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2016 đến nay. Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như Chị Th trình bày là đúng. Xét thấy: Tình cảm vợ chồng giữa chị Thảo và

Anh Kh thực sự không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Chị Th xin ly hôn với Anh Kh là đúng với thực tế, có căn cứ và phù hợp với điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Vậy nên xử cho Chị Th được ly hôn Anh Kh.

Tòa án triệu tập nhiều nhưng Anh Kh cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án . Như vậy Anh Kh đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt Anh Kh theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Thvà Anh Kh có hai con chung , Chị Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con (Tại bản tự khai của hai cháu thì các cháu đều xin ở với Chị Th), nên giao cả hai con chung cho Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, Chị Th không yêu cầu Anh Kh cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Th không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản riêng: Việc Chị Th trình bày thửa đất số 37, tờ bản đồ số 83, tại khu 10, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ là tài sản riêng của chị, qua xác minh tại địa phương và lời trình bày của bố Chị Th là ông Nguyễn Hữu Hthấy rằng lời trình bày của Chị Th là có căn cứ, nên giao cho Chị Th được quyền sử dụng tài sản riêng của chị là 100 m2 đất thổ cư và 1532,4 m2 đất cây lâu năm theo giấy chứng nhận QSD đất số: BO 673268 ngày 12/12/2013, tại thửa số 37, tờ bản đồ số 83, tại khu 10, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Anh Kh vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này Anh Kh có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương Thcó đơn xin miễn toàn bộ án phí vì thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy miễn toàn bộ án phí ly hôn và án phí tài sản cho Chị Th theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83, khoản 1 điều 62 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 điều 227 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Phương Th được ly hôn anh Hà Văn Kh.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Phương Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung:

1. Hà Thanh H, sinh ngày 15/01/2006.

2. Hà Thanh Th, sinh ngày 18/12/2007.

Kể từ khi ly hôn cho đến khi con trưởng thành. Anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Th (Chị Th tự nguyện không yêu cầu).

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Về tài sản riêng: Giao cho Chị Th được quyền sử dụng tài sản riêng của chị là 100 m2 đất thổ cư và 1532,4 m2 đất cây lâu năm theo giấy chứng nhận QSD đất số: BO 673268 ngày 12/12/2013, tại thửa số 37, tờ bản đồ số 83, tại khu 10, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Có chỉ giới như sau:

Phía Bắc: Giáp đường xóm từ điểm 01 đến 08 dài 38,79 m.

Phía Nam: Giáp đất LNK hộ ông Nguyễn Quang L, từ điểm 10 đến điểm 13 dài 49,23 m.

Phía Đông: Giáp đất thổ cư ông Nguyễn Quang L, từ điểm 8 đến điểm 10 dài 22,88 m.

Phía Tây: Giáp đường đi khu 9, từ điểm 1 đến điểm 13, dài 46,75 m.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn và án phí tài sản cho Chị Th. Xác nhận Chị Th đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A A/2017/ 0005429 ngày 07/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, Trả lại cho Chị Th số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Chị Nguyễn Thị Phương Thđược quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phuc thẩm. Báo cho anh Hà Văn Kh vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Yên Lập;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Lập;*
- *UBND xã Ngọc Đồng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Mẫu